TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2023/HSST. **Ngày: 28/6/2023**	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Tiến Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quang Ngọc và ông Lưu Bá Ngọc

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Toà án nhân dân Huyện Thanh O;
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thanh O tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân Huyện Thanh O - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 33/2023/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023 ngày 26 tháng 5 năm 2023 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 16/2023 ngày 07/6/2023 của Tòa án nhân dân Huyện Thanh O đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Duy Hoàng S**, (giới tính: Nam) Sinh năm: 1994; *ĐKHK và nơi ở*: Thôn Kim B, thị trấn Kim B, Huyện Thanh O, Tp Hà Nội; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Bố đẻ: Trương Duy H1; Mẹ đẻ: Lê Thị M; Gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ 02; Có vợ là: Giàng Thị N, sinh năm 1997; có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm2020; ***Danh chỉ bản số: 140/2023 do Công an Huyện Thanh O lập ngày 10/4/2023.***

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2023 tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.*

- **Người bị hại:**

Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1991

Trú tại: thôn Ngọc L, xã Kim A, Huyện Thanh O, TP Hà Nội.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1975

Trú tại: Thôn Kim C, xã Kim T, Huyện Thanh O, Tp Hà Nội

-Người làm chứng:

Anh Lê Văn D, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Cát Đ, thị trấn Kim B, Huyện Thanh O, TP Hà Nội

(Tại phiên tòa:anh T có mặt; anh H, anh D vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trương Duy Hoàng S bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thanh O, Thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Anh Nguyễn Việt T, (sinh năm: 1991, trú tại: thôn Ngọc L, xã Kim A, Huyện Thanh O, thành phố Hà Nội) có chiếc xe ô tô 05 chỗ, HnDai Grand I10, BKS: 30E - 454.**. Anh T có quen biết Trương Duy Hoàng S (sinh năm: 1994, trú tại: thôn Kim B, thị trấn Kim B, Huyện Thanh O, thành phố Hà Nội).

Do có nhu cầu thuê xe ô tô để lái xe taxi chở khách vào buổi tối hàng ngày nên S đã gặp anh T để hỏi thuê chiếc xe ô tô trên. Ngày 21/11/2022, anh T đã thỏa thuận ký hợp đồng cho S thuê chiếc xe, mục đích để S lái xe taxi chở khách, thời hạn thuê xe 12 tiếng/01 ngày, từ 19 giờ ngày hôm trước đến 07 giờ ngày hôm sau, với giá 150.000 đồng/12 tiếng, thời hạn thuê bắt đầu từ ngày 21/11/2022, để tránh việc trả tiền nhỏ lẻ, hai bên thỏa thuận thanh toán tiền theo tháng với tổng số tiền là 4.500.000 đồng/01 tháng. Việc trả tiền thuê xe vào ngày 21 hàng tháng.

Quá trình thuê xe, như mọi ngày đến sáng ngày 10/01/2023, S phải trả xe cho anh T, nhưng S đã điện thoại cho anh T và nói về việc muốn thuê thêm xe của anh T cả ngày 10/01/2023 để chở khách và sẽ trả xe cho anh T vào sáng ngày 11/1/2023. S hứa sẽ trả thêm tiền thuê xe ban ngày cho anh T đầy đủ. Anh T đồng ý. Sau đó, đến trưa ngày 10/01/2023, do cần tiền tiêu sài cá nhân nên S đã nảy sinh ý định mang xe ô tô của anh T đi cầm cố, mà không được sự đồng ý của anh T. S điều khiển xe ô tô trên đến nhà anh Nguyễn Quang H (tên gọi khác: Kèng, sinh năm: 1975, trú tại thôn Kim C, xã Kim T, Huyện Thanh O, TP Hà Nội), cầm cố chiếc xe cho anh H được 50.000.000 đồng.

Đến ngày 11/01/2023, S nhắn tin qua điện thoại, thông báo cho anh T biết việc S đã cầm cố chiếc xe ô tô cho anh H với giá 50.000.000 đồng. Anh T không đồng ý và yêu cầu S phải chuộc xe trả lại cho anh T nhưng S nói không có tiền chuộc xe. Ngày 31/01/2023, anh T đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 09/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Thanh O đã thu giữ chiếc xe ô tô biển số 30E-454.** tại nhà anh Nguyễn Quang H.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe ô tô 5 chỗ màu bạc, BKS 30E-454.** nhãn hiệu Huyndai I10 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận kiểm định xe Huyndai BKS 30E-454.**; 01 đăng ký xe ô tô biển số 30E-454.** mang tên anh Nguyễn Việt T.

-Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND Hện Thanh O, kết luận về giá của tài sản như sau:

*"01 xe ô tô Huyndai Grand I10 màu bạc 05 chỗ, biển kiểm soát 30E-454.** số khung MALA841CAHM223***, số máy G4LAGM2482**, năm sản xuất 2016 (tài sản đã qua sử dụng), có giá trị: 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng)."*

Ngày 23/2/2023 Cơ quan CSĐT Công an Hện Thanh O đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của Trương Như Hoàng S trong Hợp đồng thuê xe lập ngày 21/11/2022 giữa anh Nguyễn Việt T và Trương Duy Hoàng S.

-Tại Bản kết luận giám định số 1505/KL-KTHS ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Trương Duy Hoàng S (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ ký, chữ viết đứng tên Trương Duy Hoàng S trên các mẫu so sánh ký hiệu M1,M2 là chữ ký do cùng một người ký và viết ra."

Cáo trạng số: 34/CT -VKS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Thanh O, TP Hà Nội truy tố bị cáo Trương Duy Hoàng S về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó đại diện Viện kiểm sát đã truy tố theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người bị hại, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, khoản 1 điều 38, khoản 1 Điều 54 BLHS 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017),* đề nghị HĐXX tuyên phạt: Trương Duy Hoàng S mức án từ 04-05 năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm đoạt tài sản, thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giam 12/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

-Trách nhiệm dân sự không xem xét

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. *Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên*: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: Lấy lời khai bị can, lấy lời khai của bị hại; thu giữ vật chứng, kết luận giám định; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

Đối với sự vắng mặt người làm chứng xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[1.2]. Về nội dung: Ngày 21/11/2022 Trương Duy Hoàng S đã ký hợp đồng, thuê chiếc xe ô tô Huyndai Grand I10, BKS: 30E - 454.**, có giá trị 230.000.000 đồng của anh T, để lái xe taxi chở khách, thời hạn thuê theo ngày, từ 19 giờ ngày hôm trước đến 07 giờ sáng ngày hôm sau. Trong quá trình thuê xe, ngày 10/01/2023 do cần tiền tiêu sài cá nhân, S đã mang chiếc xe ô tô BKS: 30E - 454.** đi cầm cố cho Nguyễn Quang H được 50.000.000 đồng, mà không được sự đồng ý của anh T. Số tiền cầm cố S đã tiêu sài cá nhân hết và không có khả năng trả lại tài sản. Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của

Trương Duy Hoàng S đã phạm vào tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản",* theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự;

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, làm mất ổn định an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để có tính răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, bị cáo cũng đã hoàn thành nghĩa vụ qua quân ngũ từ năm 2013 đến năm 2015, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, ngày 05/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Thanh O đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe ô tô Huyndai Grand I10 màu bạc 05 chỗ, biển kiểm soát 30E-454.** cùng giấy tờ xe cho anh Nguyễn Việt T là có căn cứ.

Ngoài ra, bị cáo S đã bồi thường thiệt hại cho anh T số tiền 7.000.000 đồng là tiền anh T không có phương tiện để chạy xe taxi trong thời gian xe ô tô bị cầm cố. Anh T đã nhận tiền và không yêu cầu S phải bồi thường bất kỳ khoản tiền nào khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S.

Đối với Nguyễn Quang H nhận cầm cố xe ô tô của bị can S với số tiền 50.000.000 đồng, H không biết chiếc xe trên S thuê của anh T để chạy lái xe tacxi, nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý. Ngày 09/5/2023, gia đình S đã trả cho H số tiền 50.000.000 đồng, H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH;

1. **Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo ***Trương Duy Hoàng S*** phạm tội: "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

2. **Về Điều luật áp dụng hình phạt**: Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Duy Hoàng S** 48 *(bốn mươi tám)* tháng tù về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 12/4/2023;

3.**Về trách nhiệm dân sự:** Hội đồng xét xử không xem xét.

4.**Về vật chứng vụ án:** Không có

5. *Về án phí:* Căn cứ nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Duy Hoàng S phải chịu 200.000đồng *(hai trăm)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/6/2023.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Huyện; CQĐT;
- THA HS, THADS;
- UBND thị trấn Kim B;
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Dũng